Vietcombank
Chung niềm tin vững tương lai

SỔ HẠCH TOÁN CHI TIẾT
DETAILED ACCOUNT BOOK

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Số / *Number* : 198
Ngày hoạt động / *Activity date*: 28/09/2026

Tài khoản/ *Account* : 1027349624 **TK NHNN**/ *State Bank Account* : 4211 **CIF** : 0004202353
CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Địa chỉ/ *Address* : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

Ngày hoạt động trước / *Previous Activity Date* : 26/09/2026

Số dư đầu ngày / *Opening Balance* : 1.722.530.530,00

Ngày GD/ Date	**CN.PH/** Branch	**Người lập/SCT/** Maker/Doc No.	**Số Reference/** Ref No.	**Doanh số nợ/** Debit Amount	**Doanh số có/** Credit Amount
28/09/2026	06800 133	5136.28850	1228893333		6.234.477,00
28/09/2026	06800 133	5389.59820	VND06800270303201		2.524.025,00
28/09/2026	06800 133	5389.47663	VND06800270303311		712.768,00
28/09/2026	06800 133	5424.61283	VND06800270411311		4.865.000,00
28/09/2026	06800 21	5009.84315	VND06800120101003		112.235.127,00
28/09/2026		9920.7	VND00700270310103		306.743.595,00
28/09/2026	06800 133	5056.63267	1068696666	340.433.944,00	
28/09/2026		9908.98058	1069714810	1.439.515,00	
28/09/2026		9908.4132	1069306955	3.026.085,00	
28/09/2026		9908.23058	1070541372	6.116.542,00	
28/09/2026		9908.14351	1068988572	108.588,00	
28/09/2026		9908.49900	1070188030	2.223.484,00	
28/09/2026		9908.61131	1070628281	7.986.985,00	
28/09/2026		9908.29865	1071394402	4.891.820,00	
28/09/2026		9908.86977	1068655159	6.942.202,00	
28/09/2026		9908.63756	1071036161	581.259,00	
28/09/2026		9908.65397	1069939167	3.786.439,00	
28/09/2026		9908.85149	1070337891	8.211.624,00	
28/09/2026		9908.1758	1070733557	8.673.146,00	
28/09/2026		9908.49844	1068755096	6.753.698,00	
28/09/2026		9908.70265	1068758720	181.557,00	
28/09/2026		9908.52803	1068782117	6.336.258,00	
28/09/2026		9908.61916	1070374083	5.661.434,00	
28/09/2026		9908.6194	1068792533	7.998.685,00	
28/09/2026		9908.70157	1070422287	7.942.748,00	
28/09/2026		9908.97315	1071193988	2.560.320,00	
28/09/2026		9908.30961	1070018691	10.817.852,00	

Số món / *Number of Transaction*: 27

Doanh số ngày / *Daily Transaction Amt* :	442.674.185,00	433.314.992,00
Doanh số tháng / *Monthly Transaction Amt* :	10.463.022.778,00	10.591.442.467,00

Doanh số năm */ Annual Transaction Amt* :		95.398.920.401,00	96.359.969.155,00

Số dư cuối ngày */ Closing Balance* : 1.713.171.337,00

Ngày in */ Print date* : 08:21:05 ngày 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng */ Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.5136.28850

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CTY TNHH TM TONG HOP VA DV PHU SON	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1228893333	Số TK/ *A/C No*	: 1027349624
Địa chỉ/ *Address*	: PHUONG HOANH SON, TINH HA TINH	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 3002185400	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB HA TINH-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 6.234.477,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 6.234.477,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu hai trăm ba mươi bốn nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : MBBIZ6083028850.CONG TY TNHH THUONG MAI TONG HOP VA DICH chuyen tien

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB HA TINH-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.5389.59820

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: HO KINH DOANH CUA HANG TIEN LOI HOME MART HAI BON H	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 81905555	Số TK/ *A/C No*	: 1027349624
Địa chỉ/ *Address*	:	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	:	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH Cong thuong VN (Vietinbank)	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 2.524.025,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 2.524.025,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Hai triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn không trăm hai mươi lăm đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Hai triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn không trăm hai mươi lăm đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* :		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* :		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : QR - Home Mart 24h tt

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH Cong thuong VN (Vietinbank)

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.5389.47663

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: DO MINH QUANG	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 0353080898	Số TK/ *A/C No*	: 1027349624
Địa chỉ/ *Address*	:	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	:	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NHTMCP Quan Doi (MB)	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 712.768,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 712.768,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Bảy trăm mười hai nghìn bảy trăm sáu mươi tám đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Bảy trăm mười hai nghìn bảy trăm sáu mươi tám đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* :		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* :		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : DO MINH QUANG chuyen tien bh50201

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NHTMCP Quan Doi (MB)

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.5424.61283

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: TRAN NGOC THINH	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 244704070006779	Số TK/ *A/C No*	: 1027349624
Địa chỉ/ *Address*	:	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	:	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NHTMCP phat trien Tp HCM (HD Bank)	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 4.865.000,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 4.865.000,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Bốn triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Bốn triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : 6271IBT1aJWM69C7.TRAN NGOC THINH (Homart 834 tran phu)chuyen tien tt don hang chan gio u muoi giao ngay21/9/2026.20260928.151041.244704070006779.TRAN NGOC THINH.970437

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NHTMCP phat trien Tp HCM (HD Bank)

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.5009.84315

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CTY CP TM VA DICH VU MINH CAU	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 280701003	Số TK/ *A/C No*	: 1027349624
Địa chỉ/ *Address*	:	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	:	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH Dau tu va Phat trien VN (BIDV)	Tại ngân hàng/ *With Bank*	:
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 112.235.127,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 112.235.127,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Một trăm mười hai triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn một trăm hai mươi bảy đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Một trăm mười hai triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn một trăm hai mươi bảy đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : SHGD:10012312.DD:260928.BO:CTY CP TM VA DICH VU MINH CAU.Remark:@SL@ MINH CAU THANH TOAN TIEN HANG

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH Dau tu va Phat trien VN (BIDV)

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* :

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO CÓ - CREDIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế */ Tax code* : 0100112437-145

Ngày */ Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ */ Doc No* 280926.9920.00007

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên*/ A/C Name*	: TGIAN TTOAN GD THEO BKE CUA KH	Họ tên*/ A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK*/ A/C No*	: VND00700270310103	Số TK*/ A/C No*	: 1027349624
Địa chỉ*/ Address*	:	Địa chỉ*/ Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST*/ Số CMT / ID No*	:	MST*/ Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp*/ Issue Date*	:	Ngày cấp*/ Issue Date*	:
Nơi cấp*/ Issue Place*	:	Nơi cấp*/ Issue Place*	:
Tại ngân hàng*/ With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB HO CHI MINH-TRU SO CN	Tại ngân hàng*/ With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ*/ Debit Amount*	: 306.743.595,00	Số tiền có*/ Credit Amount*	: 306.743.595,00
Loại tiền*/ Currency*	: VND	Loại tiền*/ Currency*	: VND
Bằng chữ*/ In Words*	: Ba trăm sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng	Bằng chữ*/ In Words*	: Ba trăm sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng
Số tiền phí*/ Fee*	: 0,00 Loại tiền*/ Currency* :		
Trong đó VAT*/ VAT*	: 0,00 Loại tiền*/ Currency* :		

Tỷ giá*/ Rate* :

Nội dung*/ Details* : IBVCB.202609285087004571.7.26204745-LIEN HIEP TT TIEN HANG THEO BK NGAY 23/09/2026

Ngân hàng gửi*/ Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB HO CHI MINH-TRU SO CN

Ngân hàng nhận*/ Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in*/ Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng */ Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.5056.63267

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT CP SX THUC PHAM NGOC THOM FOODS
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1068696666
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: LO E5, DUONG SO 9, KCN HAI SON, DUC HOA DONG, XA MY HANH, TINH TAY NINH
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 1102026993
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB TAN BINH-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 340.433.944,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 340.426.244,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Ba trăm bốn mươi triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn chín trăm bốn mươi bốn đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Ba trăm bốn mươi triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn hai trăm bốn mươi bốn đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 7.000,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 700,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : IBVCB.2809260925917002.HD SO 348&349 NGAY 10.8.2026

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB TAN BINH-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.98058

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1069714810
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 1.439.515,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 1.439.515,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Một triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn năm trăm mười lăm đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Một triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn năm trăm mười lăm đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1069714810

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.04132

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1069306955
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 3.026.085,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 3.026.085,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Ba triệu không trăm hai mươi sáu nghìn không trăm tám mươi lăm đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Ba triệu không trăm hai mươi sáu nghìn không trăm tám mươi lăm đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1069306955

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.23058

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1070541372
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 6.116.542,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 6.116.542,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu một trăm mười sáu nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu một trăm mười sáu nghìn năm trăm bốn mươi hai đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1070541372

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.14351

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1068988572
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 108.588,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 108.588,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Một trăm tám nghìn năm trăm tám mươi tám đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Một trăm tám nghìn năm trăm tám mươi tám đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1068988572

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.49900

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1070188030
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 2.223.484,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 2.223.484,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Hai triệu hai trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi bốn đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Hai triệu hai trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi bốn đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1070188030

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.61131

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1070628281
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 7.986.985,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 7.986.985,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Bảy triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi lăm đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Bảy triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi lăm đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1070628281

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.29865

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1071394402
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 4.891.820,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 4.891.820,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Bốn triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn tám trăm hai mươi đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Bốn triệu tám trăm chín mươi mốt nghìn tám trăm hai mươi đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1071394402

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.86977

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1068655159
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 6.942.202,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 6.942.202,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm lẻ hai đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm lẻ hai đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1068655159

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.63756

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1071036161
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 581.259,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 581.259,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Năm trăm tám mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi chín đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Năm trăm tám mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi chín đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1071036161

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.65397

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1069939167
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 3.786.439,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 3.786.439,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Ba triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm ba mươi chín đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Ba triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm ba mươi chín đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1069939167

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.85149

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1070337891
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 8.211.624,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 8.211.624,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Tám triệu hai trăm mười một nghìn sáu trăm hai mươi bốn đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Tám triệu hai trăm mười một nghìn sáu trăm hai mươi bốn đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1070337891

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.01758

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1070733557
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 8.673.146,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 8.673.146,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Tám triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Tám triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn một trăm bốn mươi sáu đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1070733557

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.49844

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1068755096
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 6.753.698,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 6.753.698,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi tám đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi tám đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1068755096

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.70265

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1068758720
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 181.557,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 181.557,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Một trăm tám mươi mốt nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Một trăm tám mươi mốt nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1068758720

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.52803

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1068782117
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 6.336.258,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 6.336.258,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi tám đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Sáu triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi tám đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1068782117

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐÔNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.61916

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1070374083
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 5.661.434,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 5.661.434,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Năm triệu sáu trăm sáu mươi mốt nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Năm triệu sáu trăm sáu mươi mốt nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1070374083

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.06194

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1068792533
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 7.998.685,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 7.998.685,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Bảy triệu chín trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Bảy triệu chín trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1068792533

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.70157

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1070422287
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 7.942.748,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 7.942.748,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Bảy triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi tám đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Bảy triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi tám đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1070422287

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.97315

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1071193988
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 2.560.320,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 2.560.320,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn ba trăm hai mươi đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn ba trăm hai mươi đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1071193988

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH
GIẤY BÁO NỢ - DEBIT ADVICE

VIETCOMBANK ĐỒNG ĐỒNG NAI
Số 53A/4, quốc lộ 1A, phường Hố Nai, tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế / *Tax code* : 0100112437-145

Ngày / *Date* : 28/09/2026
Không phải hóa đơn GTTT
Số chứng từ / *Doc No* 280926.9908.30961

Người ra lệnh *(Orderer)*		**Người hưởng *(Beneficiary)***	
Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM	Họ tên/ *A/C Name*	: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM
Số TK/ *A/C No*	: 1027349624	Số TK/ *A/C No*	: 1070018691
Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM	Địa chỉ/ *Address*	: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THU DUC,TPHCM
MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503	MST/ *Số CMT / ID No*	: 0309391503
Ngày cấp/ *Issue Date*	:	Ngày cấp/ *Issue Date*	:
Nơi cấp/ *Issue Place*	:	Nơi cấp/ *Issue Place*	:
Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN	Tại ngân hàng/ *With Bank*	: NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN
Số tiền nợ/ *Debit Amount*	: 10.817.852,00	Số tiền có/ *Credit Amount*	: 10.817.852,00
Loại tiền/ *Currency*	: VND	Loại tiền/ *Currency*	: VND
Bằng chữ/ *In Words*	: Mười triệu tám trăm mười bảy nghìn tám trăm năm mươi hai đồng	Bằng chữ/ *In Words*	: Mười triệu tám trăm mười bảy nghìn tám trăm năm mươi hai đồng
Số tiền phí/ *Fee*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		
Trong đó VAT/ *VAT*	: 0,00 Loại tiền/ *Currency* : VND		

Tỷ giá/ *Rate* :

Nội dung/ *Details* : THU NO TKV 1070018691

Ngân hàng gửi/ *Order Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngân hàng nhận/ *Ben Bank* : NH TMCP Ngoai thuong Viet Nam - CN VCB DONG DONG NAI-TRU SO CN

Ngày in/ *Print Date* : 07/10/2026

Xác nhận của ngân hàng / *Bank's Confirmation* :

Signature Valid
Được ký bởi: NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐỒNG ĐỒNG NAI
Ngày ký: 07/10/2026

Ghi chú: Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.
Note: *This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.*